



Đại Tông Lâm Phật Giáo

SUKHĀVATĪ

Buddhist Monastic Institute

SỐ 10 - 6/2007

DO CHÙA PHƯỚC HUỆ PHÁT HÀNH

Trong số này:

Mở lời	1
Ấn tượng Đại Tông Lâm	2
Một chuyến viếng Đại Tông Lâm	7
Thơ Gửi Đại Tông Lâm	8
Ngắm Nhìn Rừng Xanh Lá ĐỂ BIẾT	8
Danh sách ủng hộ Đại Tông Lâm Phật Giáo	13
Nhật ký của một Phật tử	13
Tin tức	15
Lời cảm tạ	16
Thơ - Tiếng suối Đại Tông Lâm	16

MỞ LỜI

Kính thưa quý thân hữu xa gần,

Con người đang đứng trước những thách đố quan trọng; Một trong những điểm quan trọng đó là quán sát bản thân. Chúng ta thường quán sát thế giới quan bên ngoài quá nhiều, lâu dần chúng trở thành thói quen. Tâm thức luôn sống trong môi trường so sánh và phản ứng với những điều kiện khiến tâm hồn chao đảo trước mọi cảnh trạng.



Quý đồng hương, Phật tử về tu học trên Đại Tông Lâm Phật Giáo

Mỗi cá nhân an bình là thành tố tốt đẹp góp phần vào xã hội an bình. Tuy nhiên, thời đại hôm nay lắm khi những cá nhân quên mất giá trị của bản thân mình, phóng tâm với thế giới quan bên ngoài và bị những sức hút đó làm cho thần kinh tê liệt khiến biết bao là bạo động xuất hiện. Đã là bạo động thì không thể tránh khỏi gây tổn hại cho tha nhân. Hậu quả của nó di hại khá lâu dài không riêng thành phần nào. Tính chất nghiêm trọng về sự bạo động của cá nhân hiện nay

LIÊN LẠC
CHÙA PHƯỚC HUỆ
365 Victoria Street
Wetherill Park
NSW 2164, Australia

Tel:

(02) 9725 2324

Fax:

(02) 9725 5385

Email: phuochue@phuochue.org

ĐẠI TÔNG LÂM
PHẬT GIÁO
130 Nardoo Rd
Peats Ridge NSW 2250
Tel/Fax:
(02) 4373 1563

trên khắp thế giới không chừng trong tương lai có thể biến trạng và gây hệ lụy cho xã hội còn hơn là các nạn dịch bệnh.

Giáo dục tâm lý và phát triển những động năng tốt tiềm tại trong mỗi con người không thể là một việc làm chờ đợi thời gian. Thế nên việc tạo dựng Đại Tông Lâm Phật Giáo là một phương tiện cần có để làm nơi nuôi dưỡng tâm lành và thực hành việc quan sát nội tâm ở một khung trời tĩnh lặng sẽ là một hướng đi tích cực trong việc bảo vệ mình và môi trường chung quanh.

Từng bước, từng bước nhẹ nhàng, Đại Tông Lâm Phật Giáo sẵn sàng chào đón mọi tâm hồn hướng thượng muốn gieo nhân lành đóng góp công năng, kỹ thuật, tài chánh cho công tác Phật sự dựng xây công trình góp phần thăng hoa đời sống cho mọi giới.

Ở giai đoạn hiện cảnh, chúng tôi sẽ cố gắng tổ chức những sinh hoạt lành mạnh dành cho thế hệ trẻ. Các thành viên trẻ biết hoạt động, tham gia vào những chương trình mài luyện nội tâm thì hoa trái đạo đức tin tưởng sẽ đâm chồi nảy lộc.

Chúng tôi hoan hỷ đón nhận những ý kiến cao minh về phương diện sinh hoạt đặc biệt dành cho giới trẻ tại Đại Tông Lâm Phật Giáo. Mỗi người, mỗi bàn tay, đi kèm với tấm lòng sẽ mang đến những giá trị tiêu biểu cho xã hội không phải là nhỏ.

Nhân mùa Phật Đản chúng tôi kính chúc quý vị và gia quyến luôn được an lành và đời sống luôn gặp nhiều thiện duyên tốt đẹp.

Trân trọng
Ban Kiến Thiết



Ấn tượng Đại Tông Lâm

(Cảm tưởng của những vị khách đã từng lưu lại Đại Tông Lâm)

Cao Thanh Dung

Nhóm của các chị gồm 4 người (3 chị là người Việt và chị còn lại gốc Ấn-độ), đến từ Melbourne; được phép của Hòa Thượng lên Đại Tông Lâm thực tập tu học 5 ngày. Người hướng dẫn nhóm là Sư cô PT.

Tôi cũng ham vui nên xin nghỉ làm 2 ngày để tháp tùng ngay buổi đầu tiên. Thực tế thì 2 ngày của tôi cũng đã bị trừ đầu, trừ đuôi do đi và về nên thời gian sinh hoạt thật sự cùng các chị chỉ vồn-vẹn có một ngày hơi hơi dài mà thôi!

Một ngày đủ cho tôi nếm các hương vị của sáng Xuân, trưa Hạ, chiều Thu và đêm Đông ngay trong ngày đầu mùa Hạ trên mảnh đất Đại Tông Lâm rất quen và cũng rất lạ đối với quý Phật-tử chùa Phước Huệ. Nhưng một ngày chưa đủ cho tôi học hết những bài học thực-tế quý báu từ Thầy Quán-sự TPN, từ Sư-cô PT, từ Thầy PL, từ Thầy PT, từ các chị trong nhóm và ngay cả chú Narro vệ sĩ nữa!

Vì vậy, trong khuôn khổ bài viết này, tôi chỉ muốn ghi lại một cách trung thực những suy nghĩ, những bài học thực tế, những đề nghị... mà những vị khách nói trên đã “tâm sự” với tôi sau khi trở về từ Đại Tông Lâm (*Đặc biệt là tâm tình của chị Eileen, người bạn Ấn Độ trong nhóm*)

1) Lý do nào đã đưa các chị đến Đại Tông Lâm để thực tập tu học?

–“Tôi đã từng viếng thăm ĐTL nhưng chưa có cơ hội ở lại cho nên lần này, tôi xin nghỉ phép và luôn thể muốn đưa các chị bạn - nhất là chị Eileen, người đang muốn tìm hiểu về Đạo Phật- đến một nơi thanh tịnh

như ĐTL để thực tập Thiền và tu học” (Chị PG)

-“Theo lời giới thiệu của chị PG, tôi muốn đến 1 nơi nào thật sự thanh tịnh, xa lánh hẳn cuộc sống thường nhật với quá nhiều nỗi lo lắng, quá nhiều tiếng ồn và bụi-bặm...và tôi cũng muốn có cơ hội để tập Thiền, tìm hiểu thêm về giáo lý của Đức Phật thông qua cuộc sống thực tế của các Tăng Ni ở một tu viện Phật-giáo” (Chị Eileen)

-“Tôi vừa muốn tu học nhưng cũng còn nhiều tham luyến với gia đình nên lần này theo đề nghị của chị PG, tôi muốn “thử” “bớt” mình ra khỏi con cháu vài ngày xem sao! Và lại cũng là cơ hội để được học hỏi thêm về Phật-pháp” (Chị TN)

2/ Chị bắt đầu làm quen với Phật-pháp từ bao giờ?

“Có lẽ gần 2 năm rồi! Sau khi tôi đọc được nhiều sách của Đức Đạt Lai Lạt Ma viết về Đạo Phật.

Tôi cũng đã có cơ hội tham dự các nhóm sinh hoạt Thiền của các bạn Thái Lan, Sri Lanka tại Melbourne...

Rất khó để trả lời một cách chính xác ngày mà tôi đã hướng lòng mình về Đạo Phật! Có thể nói trong gần 2 năm qua, Đạo Phật đã thấm dần vào tâm-tư của tôi từng giờ, từng phút, từng ngày và...

Nay thì tôi có thể nói là: “Tôi đang tin vào Đạo Phật, tôi quyết định chọn con đường này để đi theo!”(Chị Eileen)

Ngẫm nghĩ một hồi lâu, chị nói thêm:

“Thật tình tôi vốn là một tín đồ Thiên Chúa Giáo. Tôi sinh trưởng trong một gia đình rất giàu có ở Ấn Độ, sau đó chúng tôi chuyển qua sống tại Malaysia. Gia đình tôi có rất nhiều người giúp việc, tôi hoàn toàn không biết nấu ăn, không biết giặt giũ; tôi

sống trong xa hoa, nhưng lựa chọn đến ngày sang học Đại học tại Melbourne; rồi lập gia đình; rồi chạy theo danh vọng, sự nghiệp; rồi tiền bạc, xe cộ, nhà cửa...càng giàu có thêm lên, tôi càng thấy chưa đủ! Cuộc sống của tôi là cả những chuỗi dài tính toán làm sao có thật nhiều lợi lộc cho riêng mình nhưng tôi chưa bao giờ có một phút giây bình an trong tâm hồn! Lúc nào cũng tính toán, cũng lo lắng! Tôi cần phải dừng lại! Tôi tiếc là mình đã gặp Đạo Phật quá muộn!”

Tôi hóm hỉnh hỏi chị: “Hay là vì bây giờ chị đã có quá nhiều rồi và tuổi lại bắt đầu lớn nên chị mới nghĩ đến việc dừng lại? Giả sử Đạo Phật đến với chị lúc chị còn trẻ và chưa có tài sản gì cả thì liệu chị có dừng lại không? Và chắc gì chị đã tin vào giáo lý của Đức Phật?”

“ Chắc chắn là tôi dừng lại nếu tôi được tiếp xúc với Đạo Phật cách đây 20, 30 năm! Như đã nói với chị là tôi rất giàu, giàu từ thuở bé! Tôi dư thừa vật chất cho cuộc sống và cũng đầy cả phiền não trong tâm hồn!”

3/ Chị có thể cho biết lý do chính đã khiến chị có quyết định như trên?

“-Đạo Phật đã giải thích và giải quyết từng vấn đề nhỏ của cuộc sống rất là thực-tế. Tôi không cần phải trở thành 1 tu-sĩ, tôi có thể học và hành theo giáo lý nhà Phật trong bất cứ không gian và thời gian nào mà không có 1 sự trói buộc nào hết! Đó là 1 triết lý rất tuyệt vời.”

-“ Đức Phật dạy rằng tôi không cần phải chiến đấu với bất cứ điều gì mà quan trọng hơn cả là tôi phải luyện tập để làm cho “cái tôi” của mình nhỏ dần, nhỏ dần. Trước đây, tôi nghĩ “cái tôi” rất cần thiết. Nhưng nay, Đạo Phật đã cho tôi thấy “cái tôi” càng giảm thì sự thanh thản trong tâm

hồn càng tăng. Hơn nữa, càng lớn tuổi tôi càng thấy cần phải có 1 đời sống tâm linh thoải mái, nhẹ nhàng và Đạo Phật đã đem lại cho tôi điều này”.

“-Đức Phật đã dạy tôi không cần có quá nhiều tiền tài, vật chất...để phục vụ cuộc sống mà thực tế thì tôi đã chạy theo những điều này quá lâu và tôi đã có quá nhiều: sự nghiệp, nhà cửa, tiền bạc, thức ăn, áo quần...mà tôi chưa hề cảm thấy hạnh phúc, sung sướng! Nay thì tôi bắt đầu hiểu ra rằng tôi không thể đem theo những thứ này khi tôi chết. Tôi đang hình thành trong suy nghĩ của mình về những phương cách sử dụng tài sản cá nhân cho những hoạt động từ thiện hợp lý nhất” (Chị Eileen)

4/ Chị có suy nghĩ gì sau những ngày “ăn chay nằm đất” ở Đại Tông Lâm?

“-Rất là tuyệt vời! cả nhóm đều yêu thích và rất muốn có cơ hội trở lại! Hy vọng là tháng 6 sang năm chúng tôi sẽ có điều kiện quay lại và sẽ rủ thêm cô bạn người Đức nữa!

Ngoài những bài giáo lý thuần túy được học trong nhà, chúng tôi còn được lãnh hội ở Thầy Thích Phước Nhân những bài học thực tế thông qua công việc trồng tỉa ngoài vườn. Thầy vừa hướng dẫn chúng tôi trồng trọt vừa đưa ra những ví dụ liên hệ đến luật Nhân Quả, đến chữ Duyên trong Đạo Phật.

Cách học như thế này rất thú vị vì vừa học vừa thư giãn trong không khí thiên nhiên của núi rừng!” (Chị PG)

“-Có thể nói là chúng tôi đã có, đã tận hưởng những ngày sống trong an lạc, thanh thản, nhẹ nhàng! Hoàn toàn quên hết mọi lo toan của cuộc sống thường ngày; thật là một nơi lý tưởng cho những ai muốn tu học; về đến nhà rồi nhưng lòng luôn nghĩ đến Đại Tông Lâm. Thấy thương Hòa Thượng với tấm lòng quá bao dung;

dù tuổi đã cao nhưng vẫn còn lo cho đệ tử sau này có nơi tu học; lại càng xót xa cho Thầy Quán Sứ phải đảm đương quá nhiều công việc.

Tôi cũng rất nhớ thái độ niềm nở của chú Narro đối với chúng tôi trong thời gian tu học ở ĐTL, chú đã rất quan tâm bảo vệ chúng tôi trong mỗi một lần dạo quanh ĐTL và đã cúi đầu rơm rớm nước mắt lúc chia tay ” (Chị TN)

“-Tôi có quá nhiều điều để nói về Đại Tông Lâm, về Thầy Thích Phước Nhân, về Sư cô PT, và về quý Tăng Ni đang tu học tại Chùa Phước Huệ:

“-Chị biết không, ngay buổi sáng đầu tiên được đi bộ thong thả giữa lòng ĐTL, tôi có cảm giác như mình hoàn toàn là một người khác, đang sống trong một cuộc sống mới, tuyệt vời mà từ trước đến nay tôi chưa bao giờ được nếm trải! Không gian hoàn toàn yên tĩnh, không có lấy một tiếng ồn của tivi, radio, động cơ xe cộ; cũng không hề nghe thấy mùi khói thuốc lá, mùi nước hoa, mùi son phấn,...Tôi đã hít thở thật sâu cái không khí trong lành của thiên nhiên, vừa là mùi của cây lá, của hơi sương ẩm ướt và mùi của đất nữa!”

“-Tôi cũng đã được nghe tiếng hát (tiếng tụng Kinh) thật là êm ả của Sư cô PT và của các chị bạn trong đoàn vào mỗi sáng sớm và chiều tối cho dù tôi không hiểu gì hết nhưng lòng tôi cảm thấy yêu mến vô cùng những “bài ca” đó!

Tôi cũng được cho mượn một chiếc áo tràng để tham dự những giờ tụng Kinh, những lúc này tôi chỉ lắng nghe và rất sung sướng là thấy mình cũng giống như mọi người chung quanh!”

“-Tôi yêu những bài học, những ví dụ, những lời giảng giải đơn sơ của Thầy TPN trong suốt thời gian lưu lại nơi đây” (Chị Eileen)

Chị có thể kể lại đôi điều về những bài học này không?

“-Có lần Thầy đã dùng hình ảnh có sẵn trong thiên nhiên để giải thích về cuộc sống; thầy bảo những hạt rơi từ cây mẹ xuống đất, gặp điều kiện sinh trưởng như nhau nhưng có hạt nảy mầm, có hạt không; ngay những hạt nảy mầm thì cũng phát triển không giống nhau; cây con phát triển cũng không tùy thuộc vào vị trí gần cây mẹ hay không mà có khi càng xa cây mẹ, cây con càng trưởng thành nhanh hơn. Con người cũng vậy, cho dù là cha mẹ hay là thầy cũng không thể nào buộc con cái hoặc học trò của mình đi theo hướng đi của mình được. Chính những người học trò, những người con hay cụ thể hơn là mỗi cá nhân phải tự tìm hướng đi cho mình để phát triển chính mình. Điều này cũng còn tùy thuộc vào Nghiệp và Duyên của mỗi người nữa!”

“-Khi tôi nhìn thấy quá nhiều công việc ở ĐTL mà chỉ có 1 mình Thầy nên tôi đã hỏi: “Làm thế nào mà Thầy có thể coi sóc hết tất cả công việc nơi này?” Thầy bảo tôi rằng: “Tôi làm những gì tôi có thể làm được với khả năng cao nhất mà tôi có thể. Tôi không hề lo lắng! Nếu tôi lo lắng thì tôi sẽ không làm được gì hết! Đó là sự thật!”

“- Tôi đã nhìn Thầy với tất cả niềm kính trọng và tôi nhận ra một điều là Thầy quá trầm tĩnh, quá trong sáng và tôi tự nhủ là sẽ áp dụng ngay từ bây giờ những gì tôi đã và đang học ở Thầy!”

“-Tôi cũng tâm sự với Thầy là tôi đang phân vân giữa 2 việc là nên tu tại gia hay nên xuất gia. Thầy chỉ vào trụ cờ, trên có 1 lá cờ ngũ sắc đang tung bay và nói với tôi: “Nếu chị muốn lấy lá cờ đó thì chị phải đi thẳng đến cột cờ và tự chị phải tìm cách lấy lá cờ đó xuống! Chị không thể ngồi

đây để thắc mắc là lá cờ đó như thế nào! Đạo Phật cũng như vậy!”

“- Tôi cũng đã thật lòng kể cho Thầy nghe câu chuyện của đời mình: “ Mẹ tôi rất thích 1 đứa con gái nhưng bà chỉ sinh được 3 người con trai; chính vì vậy mà bà đã kiên nhẫn cầu xin Đức Mẹ Maria ban cho bà 1 đứa con gái và bà đã toại nguyện. Khi tôi trưởng thành, mẹ tôi đã nói cho cha tôi và tôi biết là ngày trước, trong lúc cầu xin Đức Mẹ, bà đã hứa với Ngài rằng nếu bà sinh được 1 cô con gái thì sau này lớn lên bà sẽ cho cháu đi tu để phụng sự Thiên Chúa. Cha tôi đã nổi trận lôi đình và kết quả là mẹ tôi đã đúc 1 vương miện bằng vàng ròng, dâng lên Đức Mẹ Maria- vương miện được đặt lên đầu của bức tượng- để xin được rút lại lời hứa năm nào!

Đó cũng là điều làm tôi thao thức suy nghĩ về sự lựa chọn hiện tại của mình!”

“Sau khi nghe tôi kể câu chuyện, Thầy nói nửa đùa nửa thật: “Vậy thì kiếp này không tu thì kiếp sau cũng phải tu thôi!”

“-Tôi không thể nào quên được hình ảnh Thầy cố công dạy cho tôi đọc những mẫu tự tiếng Việt; dạy cho tôi niệm Nam Mô A Di Đà Phật, dạy cho tôi cách gõ những nhạc cụ như chuông, mõ, khánh...Thầy thật là tinh tế, thật đáng được kính trọng...”

“-Tôi không có nhiều bạn Đạo, tôi chỉ quen thân với chị PG - người giới thiệu tôi đến với ĐTL- nhưng qua 5 ngày sống ở ĐTL và 2 ngày sống ở chùa Phước Huệ, tôi đã có, đã biết thêm được nhiều người bạn mà qua họ, tôi đã học được rất nhiều điều: mềm mỏng, hiền từ, thương yêu, chia sẻ. Tôi là người lạ, tôi không giống các chị và quý Thầy Cô về màu da, về vóc dáng, về ngôn ngữ, về cách phục sức... nhưng tôi

đã được mọi người quý mến; tôi luôn luôn nhận được những nụ cười thân thiện từ các bạn! Đặc biệt là Sư cô PT đã hướng dẫn, giúp đỡ cho tôi rất nhiều điều quý báu trong thời gian qua”

“-Lần này về Melbourne, tôi sẽ thay đổi cách sống, cách nhìn, cách nghĩ nhiều hơn bao giờ hết! Tôi đã học hỏi về giáo lý của Đức Phật trong 2 năm nhưng chỉ sau 1 tuần sống ở ĐTL và chùa Phước Huệ, tôi thấy mình trưởng thành hơn, mạnh mẽ hơn.

Tôi cũng sẽ nói cho mọi người biết rằng, ở Sydney, ở chùa Phước Huệ, ở ĐTL có những con người tuyệt vời như vậy!”

5/ Các chị có ý kiến gì thêm cho việc xây dựng và phát triển Đại Tông Lâm không?

“-Tất cả chị em chúng tôi đều có chung một suy nghĩ là: Hãy giữ gìn ĐTL trong môi trường thiên nhiên có sẵn, càng nhiều càng tốt. Vì nếu chúng ta đưa những công trình nhân tạo lớn vào đây thì vô tình chúng ta đã đánh mất những gì mình đang cần, đang thiếu. ”

“-Chúng tôi cũng thấy là ĐTL nên duy trì và phát triển hơn nữa công việc trồng tía để vừa có được nguồn thực phẩm tươi tốt lại vừa là cơ sở giải trí, tạo thêm niềm vui lại là nơi rèn luyện tinh thần, thể lực cho người đến đây tu học”

Riêng chị Eileen còn nói thêm:

“-Tôi thật tình không biết kế hoạch xây dựng ĐTL của các bạn như thế nào nhưng nếu bạn xây dựng quá nhiều công trình ở ĐTL thì bạn sẽ đánh mất ĐTL để có thêm 1 chùa Phước Huệ thứ 2 ở đó! Những ai chọn ĐTL để đến thì dĩ nhiên người ta nhắm vào sự yên tĩnh, vào khung cảnh thiên nhiên, vào không khí trong lành chứ không nhắm vào những công trình kiến trúc đồ sộ! Tôi nghĩ rằng trong sự yên tĩnh,

tôn nghiêm, bạn có thể học hỏi được nhiều hơn, nhanh hơn!”

“-Điều thứ 2 theo tôi, không phải ai cũng phù hợp, cũng thích tu học, tham quan ngoạn cảnh ở ĐTL cho nên bạn cần phải lựa chọn khách mời chứ không phải ai cũng mời được. Các bạn cần giữ màu xanh, sự yên tĩnh tuyệt đối và môi trường trong sạch cho ĐTL về lâu về dài. Càng đông người đến ĐTL thì tất cả những điều tốt đẹp mà ĐTL đang có sẽ càng dễ bị phá vỡ!

Đồng ý là chúng ta cũng cần phải có những phương tiện nhất định cho việc tu học nhưng các bạn hãy cố giữ nó ở mức độ giới hạn”

“-Tôi ít thấy giới trẻ, các em thiếu niên, trẻ con ở chùa Phước Huệ; tôi nghĩ là các bạn nên gấp rút giáo dục cho trẻ em hiểu biết về Đạo Phật, cần phải khuyến khích giới trẻ học hỏi giáo lý của Đức Phật. Chính chúng nó sẽ là những hạt giống Phật nảy nở nhanh chóng để duy trì và phát triển lòng từ bi trên trái đất này. Thế giới mà chúng ta đang sống hôm nay rất cần được thấm nhuần tư tưởng và triết lý Phật giáo.”

“Các bạn có thể sử dụng Đại Tông Lâm như một cơ sở giáo dục giới trẻ nhưng, như đã trình bày ở trên, các bạn cần phải có sự tuyển chọn những đối tượng thật lòng muốn đến với Đạo Phật để giữ gìn ĐTL như những gì ĐTL vốn có.

Tôi cũng sẽ quay lại ĐTL, tôi thật lòng yêu thích nơi này và cũng nhớ mãi câu nói của Thầy Quán Sự trước lúc chia tay: “Chúng tôi mong muốn bạn trở lại cho chính bạn chứ không phải cho chúng tôi. Trở lại để học hỏi, để cầu nguyện, tham thiền và để phát triển tâm linh cho chính bạn!”



MẬT CHUYỆN VI NG ĐAI TÔNG LÂM

Huệ Pháp

Đại Tông Lâm Phật Giáo là nơi rất thích hợp để tịnh dưỡng tâm linh cho mọi người, mọi giới, không phân biệt màu da chủng tộc. Vì nơi đây khung cảnh rất thanh tịnh. Dù trong thời kỳ trùng tu các cơ sở sẵn có, việc tịnh tu cũng đã đang và sẽ tiến hành cho tăng, ni và Phật tử các nơi - số lượng người có giới hạn - vì chỗ ở. Về phần tu sửa đã hoàn tất một tòa nhà ba gian, dùng làm giảng đường, phòng học hoặc hội họp.

Những ai đã viếng qua hoặc lưu trú ở Đại Tông Lâm, đều cảm nhận được niềm an lạc mà chính đương nhơn cũng không diễn tả hết được. Còn bút giả với tài hèn sức mọn, văn dốt chữ nát, không thể diễn tả hộ cho quý vị được. Bởi thế có câu: “Ai uống nước, tự biết nóng lạnh”.

Lúc chúng tôi đến nơi Narro nhanh chân sửa mấy tiếng chào mừng và gặp Thầy đang làm việc ở phía trước giảng đường. Sau khi chào hỏi Thầy hướng dẫn chúng tôi đánh lễ Hòa Thượng. Đánh lễ xong, chúng tôi mang hoa, quả và thực phẩm vào nhà. Sau khi xếp đặt bông trái Thầy thỉnh chuông cho chúng tôi lễ Phật. Trở lại bàn nơi làm phòng ăn, cũng là nơi tiếp khách, thì cơm canh đã dọn sẵn cho chúng tôi dùng. Chúng tôi xin lỗi từ chối, vì mưa do đi lầy đường nên đến trễ, và có mua thức ăn lúc đi đường.

Trước khi hội đàm Thầy giới thiệu qua sư cô Phước Trường và cô Phước Hương, cũng như giới thiệu khiêm diện thầy Phước Lạc và thầy Minh Thông đang bận công tác bên ngoài. Trong lúc đàm đạo cùng thầy, có một xe đến gồm ba vị. Sau khi chào hỏi thầy và chúng tôi, những vị ấy xếp trái cây cúng Phật; lễ Phật xong các vị

ấy xin gặp riêng Thầy chỉ có vài điều cần thiết.

Độ năm phút sau, Thầy trở vào đàm luận tiếp với chúng tôi. Ba vị kia đến đánh lễ và đàm đạo với Hòa Thượng. Kể đến có hai vị Phật tử nữa đến, cũng theo nghi thức chào hỏi đánh lễ, cúng dường. Thầy Phước Lạc và thầy Minh Thông ngưng công việc tiếp chuyện với hai vị mới đến.

Trong lúc hội đàm cùng Thầy, hai chúng tôi chú ý lắng nghe. Còn Carry muốn đi ra ngoài để lèo lái chiếc phi cơ điện tử. Bên ngoài trời mưa lâm râm. Thầy nói Carry lái phi cơ nơi có nhiều cây, nếu phi cơ vướng trên cành, làm sao đem xuống được? Hơn nữa viên phi công ra mưa, nếu bị bệnh thì làm phiền ba má lắm. Carry rất ngoan, lần trước Thầy dạy phải tự múc cơm ăn chớ không để ba má dục (lời má Carry). Về nhà con đút cơm cho cháu. Carry nói: Thầy dạy phải tự múc cơm ăn. Kể đến Thầy cho Carry vài loại bánh kẹo và một số mang về. Mỗi khi học giỏi thì được ba má thưởng cho.

Khi chúng tôi đến, Thầy hướng dẫn đánh lễ Hòa Thượng trong giảng đường. Đàm đạo hơn một giờ trôi qua, nên chúng tôi xin phép từ biệt. Thầy hướng dẫn đánh lễ Hòa Thượng và quý Thầy. Chúng tôi trở lại giảng đường lễ Phật trước khi rời Đại Tông Lâm.

Vào giảng đường, chúng tôi nhận thấy bàn thờ Phật được tôn trí khác hơn, tượng Đức Phật Thích Ca thay tượng Đức Phật A Di Đà và tượng Ngài Quán Thế Âm vẫn tôn trí ở phía trước. Điều mầu nhiệm là việc thay đổi rất là nhanh, trong khoảng hơn một giờ mà quý Thầy thiết lập được đài Kim Cang để thượng tòa sen và an trí tượng Phật, màn che Kim Cang tòa cô Phước Hương may một thoáng là xong.

Hỏi: Trước khi Hòa Thượng lên Đại Tòng Lâm thầy có biết không?

Đáp: Có

Hỏi: Việc tôn trí tượng Phật có chuẩn bị trước phải không Thầy?

Đáp: Khi Hòa Thượng bảo thực hiện Thầy mới biết. Có lẽ Ngài muốn trải nghiệm khả năng ứng biến của quý Thầy.

Hỏi: Ở chánh điện thờ Đức Phật A Di Đà, Ngài Quán Thế Âm và Ngài Đại Thế Chí Bồ Tát. Đó là ba vị Tây Phương Tam Thánh.

Đáp: Quý vị hiểu rất đúng.

Hỏi: Ở giảng đường thờ Đức Phật Thích Ca thì Ngài Văn Thù và Ngài Phổ Hiền Bồ Tát, mà nay thờ Ngài Quán Thế Âm, Thầy giải thích cho chúng con hiểu.

Đáp: Trước đây hơn 25 thế kỷ Đức Phật thị hiện, có rất nhiều vị Bồ Tát thị hiện như Ngài Quán Thế Âm, Ngài Đại Thế Chí, Ngài Văn Thù, Ngài Phổ Hiền, Ngài Địa Tạng và rất nhiều vị Bồ Tát khác nữa.

Ngài Quán Thế Âm và Ngài Văn Thù Sư Lợi đã là hai vị cổ Phật.

Ngài Quán Thế Âm thị hiện với nhiều hình tượng tùy cơ duyên để cứu độ chúng sanh. Vì thế khi tôn trí Đức Phật Thích Ca và Ngài Quán Thế Âm để cúng bái rất thuận duyên, thuận lý. Vì thế khi lễ bái ai ai cũng cảm thấy an lạc.

Hỏi: Bạch Thầy, thờ tam thế Phật là những vị Phật nào?

Đáp: Phật Dược Sư Lưu Ly (cổ Phật), Phật Thích Ca Mâu Ni (Phật hiện thế), Di Lặc Tôn Phật (đương lai)

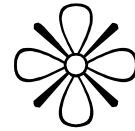
Hỏi: Bạch Thầy, vậy con phải thờ vị Phật nào?

Đáp: Tùy tâm niệm của mỗi cá nhân, hợp với hạnh nguyện của vị Phật hoặc vị Bồ Tát nào, thì thờ vị đó. Điều quan yếu là chí thành, giữ hạnh nguyện trì niệm đều đặn,

bền lâu để diệt trừ vọng tưởng thì tâm sẽ được an tịnh. Hòa Thượng sẽ cho tổ chức lễ an vị Phật, các vị nhớ sắp xếp đèn dĩa để buổi lễ tăng thêm phần long trọng.

A Di Đà Phật, chúng con cố gắng.

Dạ Kính chào Thầy.



Thơ gởi Đại Tòng Lâm

*Chưa một lần được ngắm
Bình minh Đại Tòng*

Lâm

*Nhưng ẩn tượng vô
cùng*

*Một rừng tùng cao cả
Nhu ý nguyện lợi tha
Lòng Thầy bao ấp ủ
Tùng đêm, tùng đêm
trôi*

*Cho bình minh tỏa
sáng*

*Gọi về bao cánh chim
Lao xao rừng thay lá
Lung trời mây lang
thang*

*Hương hoa cùng tiếng
suối*

*Trong thình lặng vô
cùng*

*Lắng nghe từng khắc
một*

Đã tịnh dần tâm ơi !

Lê thị Ba

Ngắm Nhìn Rừng Xanh Lá Để Biết ...

(tiếp theo)

Lời Dẫn

Sự sống không bao giờ ngừng đọng và bất luận sống ở môi trường nào, thì sự tác động của xã hội luôn là những áp lực nặng nề lên trên thân phận con người. May mắn về đời sống vật chất không nhất thiết bảo đảm cho những ai nghĩ rằng không cần phải trang bị cho mình đời sống tinh thần. Sự thật của kiếp người cho thấy rất khó đạt được tâm bình an nếu chỉ thuần dựa trên cơ sở vật chất. Con đường các bậc cổ đức đã đi qua luôn nhắc nhở chúng ta đừng vì quá ham vui với đời sống thế gian để rồi đến một lúc nào đó, gặp phải những vấn nạn, bất trắc, năng lực tinh thần không đủ sức mạnh để vượt qua các chướng nạn.

Những người con Phật tha thiết với đời sống tâm linh đã ghi lại những cảm xúc suy tư của mình khi có dịp tiếp cận với Đại Tông Lâm Phật giáo tại vùng Gosford. **“Ngắm nhìn rừng xanh lá để biết...”** là nét đẹp được diễn giải qua bao tâm hồn lắng đọng cùng nhìn về một hướng trên căn bản thiền quán về sự vô thường của vạn pháp.

Thanh Hải

Đa số chúng ta đều là người sinh sống ở các khu phố nội thành, và lại cuộc sống tất bật từ sáng đến tối lúc nào cũng cuốn hút chúng ta vào các sinh hoạt của xã hội. Do đó chúng ta hầu như quên hẳn các yếu tố vô cùng quan trọng trong sự sống của một kiếp người là thời gian và không gian.

Chợt có hôm đi Đại Tông Lâm, một khu đất xa thành phố, ở đó có những cánh rừng xanh và nhiều con suối, có chim hót líu lo, có thú rừng chạy nhảy.

Ngắm nhìn rừng xanh lá, tôi có cảm giác như mình được vô cùng gần gũi với thiên nhiên tươi mát, như được gieo thêm mầm sống để sống lại những thời trẻ trung đầy nhiệt huyết của tuổi thanh xuân.

Vũ trụ quá nhiệm mầu, rừng xanh lá đã cuốn hút một con người dày dặn phong sương có cảm giác như mình trẻ lại và có thêm sức sống. Nhưng chỉ trong thoáng chốc thôi!!! Ngoảnh mặt lại đã qua rồi thời trai trẻ. Cũng như rừng xanh hôm nay rồi sẽ ao ao màu lá đỏ và sẽ thay lá vào mùa đông.

Nhớ có lần trong một chuyến hành hương ở Ấn Độ, trong một buổi thiền trà vào buổi chiều khi ánh dương sắp lặn, Hòa Thượng Trưởng Lão đã ban cho chúng đệ tử một thời pháp về pháp quán mặt trời. Hòa Thượng dạy: “Mặt trời khi sắp lặn, xuống rất nhanh. Sự sống của một con người lúc về già cũng chỉ được tính từng giây từng phút.

Xin cảm ơn thiên nhiên đã cho tôi một bài học về lý vô thường. Những ngày còn lại xin hiến dâng cho đời tất cả không luyến tiếc. Cũng như rừng xanh lá đã mang lại một màu xanh, rồi thời gian sau, theo thời gian mà thay lá.

Minh Pháp

Nếu có dịp được về thăm Đại Tông Lâm Phật Giáo ở Gosford, ngắm nhìn rừng xanh lá, buông bỏ hết những lo âu, phiền muộn, thực sống với thiên nhiên, chúng ta sẽ thấy được: Đại Tông Lâm Phật Giáo thật là một nơi thanh tịnh, thích hợp cho những ai muốn tìm lại chính mình, chiêm nghiệm lại giáo lý đức Phật mà mình đã học hỏi được ở trường lớp, giờ đây có dịp quán chiếu và thực tập cho chính mình nơi khung cảnh thiên nhiên rừng cây xanh lá.

Khi nhìn chiếc lá xanh bạn sẽ thấy được sức sống đang vươn lên, cũng như cuộc sống lứa tuổi thanh niên tràn đầy nhựa sống, còn nhiều sức khỏe để làm việc và cống hiến cho xã hội. Khi nhìn chiếc lá vàng bạn sẽ thấy được sự sinh trưởng của chiếc lá đã dừng và sắp vào thời kỳ diệt. Cũng như thế, cuộc sống con người cũng sẽ thay đổi theo thời gian, lứa tuổi thanh niên qua đi sẽ nhường cho lứa tuổi trung niên, lão niên và mất đi. Kiếp sống con người cũng thế: sanh, lão, bệnh, tử không một ai tránh được. Định luật vô thường này chi phối tất cả vạn sự, vạn vật. Nếu là người hiểu đạo, chúng ta sẽ biết được trong vô thường có cái chơn thường bất sanh, bất diệt, đó là chơn tâm, là Phật tánh mà chúng ta từ lâu đã không nhận ra vì sống với vọng tưởng mê lầm, nhận giặc làm con như kinh Pháp Hoa Phật đã ví dụ, đã bị vô minh phiền não che lấp mặt gương sáng suốt thanh tịnh mà mọi chúng sanh đều có.

Được dịp trở về sống với rừng xanh lá thiên nhiên, được thân người trọn vẹn, được gặp chánh pháp, được gần quý Thầy hướng dẫn, nhắc nhở tu học. Thật là một đại phước cho chúng ta có dịp tìm về bản lai diện mục của chính mình giữa dãy núi rừng xanh lá thiên nhiên, bát ngát nơi Đại Tông Lâm Phật Giáo.

Quảng Triết

“Ngắm nhìn rừng xanh lá để biết...” một ý niệm thật đơn sơ mộc mạc! Nhưng để biết cái gì? Xanh vẫn là xanh hay không? Hay nó vẫn biến chuyển theo thời gian năm tháng? Vậy sự biến đổi của màu lá có lưu lại trong ta những gì?

Xanh vẫn là xanh chỉ là ý niệm thoáng qua cho dù khách viếng thăm cảnh rừng. Nhưng, màu xanh của lá vẫn vận hành

theo định luật của vũ trụ tự nhiên theo chu kỳ xuân, hạ, thu, đông. Xuân thì nảy lộc, đâm chồi, hạ thì lá ngả màu xanh sậm, tới thu thì thành màu vàng úa, đông thì rụng rơi, chỉ để lại những thân cây trụi giữa tuyết đông và chờ cho chu kỳ tới của thời tiết. Đôi khi có những cây bị chết đi trong các mùa, và cũng có những cây đâm chồi nảy lộc mới. Đó là chu kỳ của định luật vô thường của vạn vật và của vạn loại chúng sanh.

Trong mỗi chúng ta cũng phải theo sự vận hành vô thường theo sanh, già, bệnh, chết. Đã có sắc thân là có lão và hoại. Chúng ta đã nhìn nhận được cái lẽ vô thường đó trong mỗi giây mỗi phút, thì sự ham tiếc sắc thân trong mỗi tâm thức đâu còn vương bận. Khi nhìn thẩm thấu vào luật vô thường để áp dụng vào tâm thức của mỗi người. Bởi đa số chúng ta đều sống theo pháp số nhị nguyên: mừng, giận, thương, ghét, tốt, xấu.... tất cả đều nằm trong vòng đối đãi.

“Ngắm nhìn rừng xanh lá để biết...” trong mỗi chúng ta biết áp dụng định luật vô thường trong hiện tại, sống theo tự nhiên, không ham muốn, ghét bỏ, yêu ghét, theo dạng vật lý, tâm lý thì tâm ta chắc chắn thờ và hòa chung cùng màu xanh thuần tịnh của đất trời mà cũng chính là tâm mình vậy.

Quang Thiện

“Ngắm nhìn rừng xanh lá để biết...” tất cả chúng ta ai cũng muốn cuộc đời mình được tươi mát, được tốt đẹp, được hạnh phúc v.v.. Nhưng sự thật trong đời sống của chúng ta thì nay vậy, mai khác. Có người còn trẻ, có người ở tuổi trung niên và có người đang sống những ngày tàn còn lại của cuộc đời họ. Tôi chưa từng nghe có người sống mãi không chết, vì

trong nhà Phật thường nhắc đến hai chữ “vô thường”, thì trước mắt chúng ta là lời nói âm thầm của ngàn xưa đã để lại. Có lẽ chúng ta cũng thấy, qua những nơi khác, cảnh cũng đẹp như nơi này, nhưng không biết những tiếng rì rào của lá rừng đang đón chào chúng ta có nói lên những lời xưa đó chẳng? Ngày nay ở tại Đại Tòng Lâm này, khi nhìn rừng xanh lá thì chúng ta biết được đời người luôn biến đổi theo thời gian. Cái nhìn của chúng ta chỉ thấy cái màu xanh tươi mát, nhưng khi vào đến khu rừng thì những lá xanh tươi ấy (xưa kia) nay đã lót đường cho chúng ta đi. Mong rằng mọi người khi đến và rời khỏi Đại Tòng Lâm hãy nhận ra cái thực tại của lá xanh kia mà biết rằng lời người xưa đang và sẽ luôn gần gũi với chúng ta./.

Tâm Hòa

Mùa An cư năm 2005 tôi không có về chùa để tu học với đại chúng mà tôi ở trên Đại Tòng Lâm. Ở dưới chùa thì đông người, nhất là những ngày lễ, nhưng trên Đại Tòng Lâm thì trái ngược lại. Không gian yên tĩnh, chỉ có tiếng chim, tiếng gió thổi lá cây xào xạt. Không khí lại trong lành, không có khói của xe hơi hay là bụi bặm như ở thành phố. Đối diện với không gian yên tĩnh, cô tịch như thế lúc đầu thì thấy buồn, nhưng vài tháng sau tôi lại thích nghi với hoàn cảnh yên tĩnh ở Đại Tòng Lâm, tôi dùng thời gian rảnh đọc tụng kinh điển, tự học giáo lý căn bản và ngồi thiền.

Đại Tòng Lâm là một nơi ở và tu học rất tốt, nhưng ở những nơi rừng rậm như thế lại vắng vẻ thì cũng hơi “ớn”, nếu không muốn nói là nhát gan. Những ngày đi làm công quả dọn dẹp trên đó cứ từ từ hết chuyện này đến chuyện khác, hoặc khi có Phật tử lên công quả thì tháp tùng theo phụ. Cây cối trên Đại Tòng Lâm phần nhiều không phải là cây ăn trái, toàn là cỏ

thụ, cỏ hoang mọc tràn khắp lối. Trời mùa hè, cành lá xanh um; qua tới mùa đông, cành lá trụi lủi, lá vàng rớt rơi đầy sân. Cứ vòng vòng như thế, hết xanh lại vàng, hết mọc lại rụng, năm này qua năm khác thay đổi lá theo mùa. Tôi thấy cũng giống như con người trải qua những giai đoạn: sinh, lão, bệnh và cuối cùng thì con quỷ vô thường tới rước. Tôi cảm thấy buồn cho một kiếp người: mới thấy cười cười đó nhưng khi họa hại như thiên tai, bệnh tật đến thì chẳng một ai tài nào biết được. Nhờ nghĩ thế nên từ từ tôi đã biết xả bỏ rất nhiều phiền phức đã theo tôi nhiều năm nay. Những nghi vấn lần hồi được giải tỏa. Tôi tự nhủ mình không nên phí thời gian vào những việc vô ích nữa mà phải cố gắng niệm Phật, tụng kinh.

Những ngày ở trên Đại Tòng Lâm, tôi suy nghĩ về định luật vô thường, nhân quả, cũng như định luật thiên nhiên: hè nóng, đông lạnh, xuân xanh cỏ, đông tàn rụi. Tôi rất là hối hận những lúc phí phạm thời gian làm những việc không đâu. Nghĩ lại thì tiếc lắm! Nhưng cũng là cơ duyên may mắn giúp tôi khi đến đây học cách hóa giải phiền phức, an tịnh tâm hồn, còn hơn cứ để tâm không an, cứ chạy vòng vòng thì ảnh hưởng rất lớn trong cuộc sống hàng ngày.

Nếu như ai có duyên lên Đại Tòng Lâm ở vài ngày sẽ nhận ra: tuy cùng là một cảnh yên tĩnh, nhưng tôi nghĩ trong mỗi người sẽ có cách suy tư khác nhau về sự đổi thay của kiếp sống. Nhân loại chẳng bao giờ trốn tránh được định luật phát triển rồi lại tàn rụi theo năm tháng, cái mà gọi là vô thường chứng minh những gì hiện hữu không mãi mãi trường tồn như tâm ý thường bám víu. Đây là cơ hội để hiểu thấu màu xanh của lá mãi mãi biến thiên trong vũ trụ vô ngần.

Minh Thời

Như chúng ta đã biết, chúng ta có mặt trên cõi đời là để trả nghiệp quả mà chúng ta đã tạo trong quá khứ. Chúng ta cũng không thoát khỏi luật vô thường sanh, lão, bệnh, tử.

Như chúng ta đang ngắm rừng lá xanh kia, nó cũng không ra ngoài luật vô thường đào thải của thời gian. Chúng ta có trẻ mãi không già chẳng? Rừng lá xanh kia rồi cũng không ngoại lệ chẳng khác nào con người chúng ta, hễ có sanh là có tử, trừ khi không sanh thì không tử, không luân hồi. Vì thế tuy nói là cả rừng lá xanh, vậy nó có được xanh mãi với thời gian không, hay nó cũng phải rời cành khi chưa vàng úa. Đó chính là vô thường!!! Lá xanh còn đó, lá vàng đã ra đi. Trên bàn thờ kia, không những già không, mà trẻ cũng chẳng kém. Hỡi ôi tre già khóc măng non!

Chúng ta quán được cuộc đời là vô thường, là mộng huyễn, thì còn gì để mà tham đắm, để rồi an tâm ra đi. Xuôi tay thẳng cẳng, ngửa mặt nhìn trời, việc đời vật chất mặc tình thế gian, tới đây tay trắng, trở về trắng tay! Vậy còn gì để mà chúng ta tham luyến, phải mang thêm phiền não, tạo thêm nghiệp, phải chịu luân hồi vào kiếp sau!

Chúng ta biết được cuộc đời là vô thường, là mộng huyễn, như bọt nước. Có rõ như vậy, chúng ta mới cố gắng tạo những điều lành, điều phước, điều thiện, dù là còn ngoài đời hay là đã đầu tròn áo vuông. Ngoài ra phải luôn giữ cho tâm luôn thanh tịnh, đó là ta đã trở về tánh giác mà đức Phật đã dạy: “Liạ cảnh là Niết Bàn, chấp cảnh là phiền não”. Rồi đến ngày ra đi, ta được vãng sanh Cực Lạc, tâm không bị nghiệp lực lôi cuốn. Đó chính là nơi chúng

ta muốn đến, thoát khỏi cảnh luân hồi, đạt vô lượng thọ, chứ không như rừng lá xanh kia, tuy nhiều, tuy xanh, nhưng rồi cũng lìa cành trong lúc còn xanh hoặc vàng úa./.

Từ Thám

Đứng trước một khu rừng xanh mướt, lòng ta không khỏi nổi lên những ý tưởng và tình cảm man mác về ý nghĩa của màu xanh lá:

1. Đây là màu của sự trẻ trung và tươi mát: Màu xanh lá làm cho tâm hồn con người trở nên êm dịu và thanh thản sau những giờ phút chật vật với cuộc sống. Nếu không tin, những khi mệt nhọc và căng thẳng, bạn hãy nhắm mắt tưởng tượng cảnh đồng núi với cỏ xanh chạy mướt tận chơn trời. Cho nên con người đã chi ra biết bao nhiêu tỷ đô la để tạo thêm màu xanh cho môi trường.
2. Màu xanh là màu của hy vọng, của thuận lợi – đó là màu của mùa xuân. Đối nghĩa với màu vàng úa của sự suy tàn và chết chóc của thu đông. Trong dòng đời vô thường, con người luôn luôn hướng về màu xanh của lá. Chiếc xe vô tình cũng chờ màu xanh để lại bon bon trên đường nhựa. Chúng ta hãy bật đèn xanh cho mọi thiện nghiệp và bật đèn đỏ cho tất cả tham sân si của con người.
3. Người tu Phật cần giữ cho tâm mình luôn được xanh tươi như màu xanh của lá. Đừng để cho những khu rừng xanh tươi của tâm mình bị tam độc Tham Sân Si làm cho héo úa. Hãy nhớ tới những khu rừng xanh tươi ở Việt-nam bị thuốc độc da cam làm cho trơ trụi hoang tàn. Màu da cam ở đây lại tượng trưng

cho nọc độc sâu hận của con người.

4. Trái đất này, và mọi sinh vật trên đó, đều cần màu xanh mới có thể sanh tồn. Không có màu xanh, trái đất sẽ là quả cầu chết vì sinh vật sẽ không có đủ dưỡng khí để thở. Cho nên bảo vệ môi sinh đồng nghĩa với bảo vệ màu xanh của lá. Biết bao nhiêu tỷ mẫu rừng nhiệt đới đã bị tàn phá, lấy đất nuôi súc vật để ăn thịt. Chúng ta cần tập ăn chay để cho sinh vật bớt đau khổ và địa cầu được xanh tươi hơn. Tâm thức của nhơn loại cũng cần màu xanh để cho thế giới được hòa bình và an lạc.
5. Ngày nào màu xanh lá ngự trị trên trái đất và trong tâm thức của con người, cuộc sống sẽ vui đi rất nhiều đau khổ. Nhơn loại cần nắm tay nhau để cùng tiến về viễn ảnh tốt đẹp đó.
6. Xin đọc thêm tài liệu “Thực đơn xanh” trên trang nhà Phước Huệ Tông Lâm./.



Danh Sách Cúng Dường Xây Dựng Đại Tông Lâm Phật Giáo

Bán cà ĐTL (40); Sư Cô Phước Nghiêm (*cúng tượng Phật*) (400); Sư Cô Phước Hải (*cúng tượng Phật*) (300); Tâm (*Nouméa*) 100; Nha (*Nouméa*) 50; Nendy Ung+Minh Phước Nguyên (200); Gđ Lôi Anh (50); Gđ Lôi Liên Hoa (50); Gđ Diệp Minh Cẩm (150); Minh Ân (*Wellington*) 200; Meng Muoy Chhour (*h/h h/l Mui Kong Chhour*) (200); Trần Đức, Lê Thị Tuyết, Le Robinson (50); Sư Cô Diệu Ngộ (35); Võ Thị Hai pd Diệu Huệ (35); Bán cà ĐTTL (7); Sa di ni Phước Trường (50); Bán dâu ĐTL (10); Gđ Lý Nguyên Trung (*USA*) (500); Huệ Giải & Huệ Hạnh (50); Thai Kee

Bros Pty Ltd (3,000); Ân danh (*Lon tiền cắc*) 34.65; Xuân (*Lon tiền cắc*) 338.85; Hoa quán An Lạc (*Lon tiền cắc*) (160.85); Jade Trieu (50); Hong Thi Luc (520); Diệu Huệ (*Bán bánh ú*) (150); Ân danh (7,50); Phật tử ĐTL (85); Ân danh (15); Bán sả ĐTL (60); Tiền bán hàng của Sư Cô Phước Tịnh (3,500); Tô Tốt (30); Annie Thanh Thảo (20); Lê Thị Thu Hương (10); Bùi Thị Thu Hà (10); Ân danh (232.60); Lê Trungt Hiếu (10); Tran Loi (40); Trần Thị Múi (20); Kim Son Nguyen (10); Chuc Phô (20); Trần Thu Nga (20); Lưu Ngọc Lâm (50); Châu Ánh Kiệt (20); Trương Thị Bắc pd Diệu Hạnh (100); Ching Kheng Hong (100); Ân danh (207); Nhóm bán chè Tết (An Tịnh, Tâm Lộc, Lan Anh, Lan Chi, Hoa Quang, Như Hương, Cô Ba bánh bao) (3,000); Viên Lộc (200); Lê Thanh Hùng (100); Quế Anh (100); Đỗ Vy (*Lon tiền cắc*) (25); Thảo Nguyễn (100); Bán sả ĐTL (38); Nhóm bán bánh mì Tết (500); Huệ Cảnh (100); Diệu Hải (*Melbourne*) (100); Hồng Phi (*Melbourne*) 200; Đức Ngọc (*Melbourne*) (50); Gđ Hà Thị Hương pd Như Lữ (*Melbourne*) (1,000); Phật tử ĐTL (471.20); Bán bánh ú (270); Bán sả ĐTL (44); Nguyễn Thị Ngọc Hạnh (*Melbourne*) 20; Gđ Thuyết-Túc-Quyên (*Melbourne*) (100); Sư Cô Phước Chiêu (500); Diệu Huệ (*Nouméa*) (150); Một Phật tử (*Nouméa*) (100); Gđ Ông Bà Léon (*Nouméa*) (USD300); Tịnh Hòa (*NZ*) (NZD300); Sư Cô Phước Hòa (500); Bán bánh ú (43); Q.M.Tân + Chân Nghiêm (USD100); Minh Tri + Diệu Huệ (USD100); Sư Cô Phước Tịnh bán mâm chay (500); Võ Thị Kim Ngân (30); Sa di ni Phước Hương (600); Bán bánh ú (195); Sư Cô Phước Chiêu (500); Gđ Sư Cô Phước Tịnh (250); Tâm Nghiêm (50); Lê Thị Hồng pd Viên Hương (*Nouméa*) (50); Sa di ni Phước Trường (50).



Diary of An Aspiring Buddhist
(Nhật Ký Của Một Phật Tử Nhiệt Thành)
Written by Eileen - *Viết dịch: Phước Thanh*

Lời tòa soạn: Trong Bản tin trước, chúng tôi có viết bài tường thuật về một nhóm Phật tử ở Melbourne đã lần đầu tiên gieo duyên với Đại Tông Lâm Phật Giáo, trong đó có Cô Eileen, người Úc gốc Ấn Độ. Nay

Cô lại trở lại ĐTL và lần này có dẫn theo một Cô bạn người Úc gốc Đức tên Judy. Sau một tuần ở trên ĐTL về, Cô viết vài giòng nhật ký và gửi cho chúng tôi để bày tỏ tấm lòng của Cô đối với ĐTL. Chúng tôi xin được đăng tải trên Bản tin kỳ này và dịch ra tiếng Việt để đọc giả cùng đọc.

Thứ Tư 14/3/07: Chúng tôi tới phi trường Sydney vào lúc 11:10 sáng và rất ngạc nhiên khi thấy có Đại Đức đang đứng chờ chúng tôi trên lầu. Chúng tôi không nghĩ rằng Thầy sẽ ra đón chúng tôi. Tuy nhiên vì Thầy biết đường trong phi trường và Thầy đã hướng dẫn chúng tôi đến chỗ lấy hành lý. Judy và tôi rất là phấn khởi và trò chuyện rất nhiều. Con đường dẫn đến Đại Tông Lâm rất là đẹp và cảnh trí hữu tình. Judy rất thích vì Cô chưa từng đến Sydney bao giờ. Chú chó Naroo rất vui mừng khi gặp chúng tôi, và tôi cũng rất vui khi gặp chú. Thầy đã chuẩn bị sẵn bữa ăn trưa ngon lành cho chúng tôi thưởng thức.

Tôi dẫn Judy đi bộ tham quan nông trại. Khi trở về Thầy cho phép chúng tôi hái salad và một ít rau cải cho bữa ăn chiều. Sau bữa ăn chiều, chúng tôi thực tập thiền định và Thầy hướng dẫn cho chúng tôi vài động tác xả thiền và chúng tôi học được nhiều bài học nơi Thầy. Chúng tôi đi ngủ vào lúc 10:30 phút.

Thứ Năm 15/03/07: Buổi sáng bắt đầu bằng những âm thanh tụng niệm êm dịu của Thầy trên chánh điện vào lúc 5:00 giờ. Chúng tôi tiếp tục “ngủ nướng” thay vì thức dậy. Tuy nhiên, cuối cùng chúng tôi cũng phải thức dậy vào lúc 7:30 sáng, uống cà phê, tập thể dục và đi bách bộ ra vườn. Judy bị một con vắt đeo trong quần trên đường trở về chùa. Cô sợ quá phải lập tức thay quần ngay. Sau đó Cô từ từ bình tĩnh lại.

Chúng tôi rất phấn khởi khi được tin Hòa Thượng và một số quý Thầy, quý Sư Cô

sắp lên thăm ĐTL. Phái đoàn đã mang rất nhiều thức ăn thịnh soạn cho bữa ăn trưa và tất cả mọi người cùng nhau ăn uống vui vẻ.

Sau đó chúng tôi đã đi bộ chung quanh chùa với Hòa Thượng để tìm một chỗ trồng cây chuối vừa mới đem từ chùa Phước Huệ Sydney lên. Một số quý Thầy, quý Sư Cô ra vườn hái quả, hái rau cải. Thầy rất vui vì thấy mảnh vườn của Thầy có người hái. Nhưng tôi lại thấy hơi buồn vì nghĩ rằng chúng tôi sẽ chẳng còn gì để hái trong bốn ngày sắp tới. Nhưng tôi đã nghĩ sai rồi. Tôi phát hiện ra rằng hái rau quả cũng là một phương pháp chữa bệnh tinh thần rất hiệu quả.

Sau bữa ăn chiều, chúng tôi tiễn Hòa Thượng và phái đoàn trở về chùa Phước Huệ.

Đêm đó trời rất trong và đẹp mà tôi và Judy chưa từng thấy. Giải ngân hà chưa từng bao giờ rạng rỡ như hôm nay. Chúng tôi đã rất ao ước được ngủ dưới bầu trời đầy sao, nhưng không thể được vì chúng tôi không có lều cắm trại. Thay vào đó, chúng tôi đã đứng lặng hàng giờ ngắm sao trước khi đi ngủ.

Thứ Sáu 16/03/07: Chúng tôi lại được đánh thức bởi tiếng tụng kinh êm đềm của Thầy và Sư Cô vào lúc 5:00 sáng. Nhưng chúng tôi vẫn nằm im trên giường lắng tai nghe. Judy ngủ trở lại. Tôi rời giường vào lúc 7:30 sáng, tập thể dục trước khi dùng điểm tâm. Thầy hứa đưa chúng tôi ra Gosford chơi vì tôi cần mua một ít sữa và bánh mì đặc biệt. Tuy nhiên Thầy lại quên và lo tưới cây. Chúng tôi nhắc Thầy và Thầy đã đưa chúng tôi đi sau khi tưới cây xong.

Lúc trở về chùa, sau bữa ăn trưa, tôi lại thực tập thiền định, Sư Cô may đồ và Thầy làm vườn.

Buổi chiều, chúng tôi ra vườn hái quả. Sau đó, chúng tôi lại thực tập thiền định và thảo luận về Phật pháp với Thầy.

Thứ Bảy 17/03/07: Hôm nay trời rất nóng và nhiều mây, chúng tôi ra làm vườn với Sư Cô. Thầy bận làm việc với các người thợ đang sửa lại mái ngói ngôi chùa. Họ bảo rằng họ thấy da con rắn trên trần nhà và lấy xuống cho mọi người xem. Tôi thì sợ còn Judy thì thấy nó ngộ nghĩnh và lấy một mảnh da cất làm kỷ niệm.

Chúng tôi phải chăm sóc cho Naroo, chú cún băng cái mõm lại vì chú vừa đánh nhau với một con vật nào đó và bị cắn vào mặt. Vì thế chúng tôi phải băng bó điều trị để ngăn chú cào vết thương.

Sau bữa ăn trưa, chúng tôi nghỉ trưa một chút, xong lại ra vườn tiếp tục làm việc.

Buổi chiều, chúng tôi ngồi thiền còn Thầy và Sư Cô tụng kinh. Chúng tôi lên giường ngủ vào lúc 10 giờ.

Chủ Nhật 18/03/07: Chúng tôi thức dậy vào lúc 7 giờ sáng, dùng điểm tâm xong thì ra vườn với Thầy. Hôm nay trời nóng quá, chúng tôi không thể làm việc lâu được, sau 1 tiếng đồng hồ chúng tôi trở về chùa tắm và nghỉ ngơi. Tôi đọc sách và ngồi thiền trong khi Judy đọc sách. Sư cô bận may vá. Tôi ra nằm đu đưa trên võng, dưới bóng mát của tàng cây, ngắm nhìn các chú chim bay nhảy trên cành. Buổi

chiều, tôi ngồi thiền và đi kinh hành. Chúng tôi nhận được điện thoại của Sư cô Phước Thanh từ Melbourne gọi về báo cho biết Sư Cô sẽ trở về Sydney vào ngày thứ Ba, như vậy là chúng tôi sẽ không có dịp gặp lại Sư cô. Tôi rất thất vọng, nhưng cuộc đời là như thế đó!

19/03/07 - Thứ Hai

Thầy và Sư cô tụng kinh vào 5 giờ sáng trong khi tôi lắng nghe và thực tập thiền. Judy ngủ rất ngon. Chúng tôi dậy lúc 7:30, dùng điểm tâm và ra làm vườn nhưng không làm lâu được vì trời nóng quá. Thầy dẫn chúng tôi qua vườn ông bạn láng giềng chuyên trồng hoa “Tudor rose” (Hoa hồng của Vương triều nước Anh (1485-1603). Ông tên là Steven. Ông rất tử tế, ông tặng cho tôi một bó để đem về Melbourne.

Buổi chiều, chúng tôi thảo luận với Thầy rất lâu về triết lý Phật pháp và về những vấn đề trong cuộc sống.

Thứ Ba 20/03/07: Chúng tôi khởi hành từ Đại Tòng Lâm vào lúc 7:00 sáng để kết thúc chuyến đi của chúng tôi ở Sydney và chuẩn bị trở về Melbourne vào chiều hôm đó./.



Tin Tức

- Sau một thời gian dọn dẹp sạch sẽ phần đất đã chọn. Việc đúc đổ nền và tôn trí tượng Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni đang thi công.
- Một giảng đường tạm đã hoàn chỉnh đưa vào hoạt động giờ đây một trai đường cũng đang xây dựng trong năm nay.
- Dùng vật liệu nhẹ về mặt xây cất, ngăn phòng cho mục đích này.
- Sau loạt bài phát thanh của ông Phan Bách Đài SBS về chuyên hành hương Đại Tòng Lâm Phật Giáo trên làn sóng Radio, đầu năm Đinh Hợi, nhiều Phật tử từ các nơi xa như Melbourne, Canberra đã đích thân đến tham quan và chiêm ngưỡng các cảnh quan thiên nhiên với những giòng suối quanh năm rì rào, róc rách.
- Khu nhà kiếng do Thầy Quán Sứ Thích Phước Nhân, quý Thầy, Sư cô từ chùa Phước Huệ cùng quý Phật tử chăm sóc, đã có nhiều đợt thu hoạch rau cải, cây trái. Qua hoạt động này làm cho khu đất quanh năm xanh tươi nhuận thắm. Bước đi thanh thản nhẹ nhàng thức tỉnh bên cạnh những luống rau xanh rì hần tâm hồn sẽ lắng đọng biết dường nào. Những luống rau và cây trái đó chỉ dành đãi khách thập phương mà thôi.
- Thời gian tới có thể chúng tôi sẽ tiến hành tổ chức tiệc chay gây quỹ xây dựng Đại Tòng Lâm Phật Giáo. Ngày, giờ, địa điểm sẽ được thông báo sau.

If undelivered please return to:
PHUOC HUE TEMPLE
PO Box 6700
Wetherill Park NSW 2164

SURFACE
MAIL

POSTAGE
PAID
AUSTRALIA

Print Post Approved
PP 248579/00040

Lời Cảm Tạ

Chúng tôi chân thành cảm tạ sự đóng góp bài vở, ý kiến của Chư Tôn Đức, Tăng, Ni xa gần. Và đồng cảm tạ, ghi nhận công đức quý vị hảo tâm đóng góp tịnh tài trong việc xây dựng cơ sở Đại Tông Lâm Phật Giáo; quý vị góp sức công quả trên khu đất còn nhiều ngổn ngang rất cần những tâm lòng rộng mở.

Quý đồng hương Phật tử muốn đóng góp tịnh tài bằng chi phiếu xin ghi:

SUKHAVATI BUDDHIST MONASTIC INSTITUTE

hoặc có thể chuyển thẳng vào: Commonwealth Bank
tài khoản số: 2323 1011 0961.

Sau đó gửi biên lai kèm theo họ tên và địa chỉ về chùa Phước Huệ để chúng tôi tiện cấp biên lai hồi đáp.

Quý vị muốn thăm viếng và công quả trên Đại Tông Lâm cần chùa giúp phương tiện di chuyển xin liên lạc văn phòng chùa Phước Huệ.

Mọi ý kiến đóng góp xây dựng xin vui lòng gửi theo địa chỉ sau đây:

Chùa Phước Huệ

365 Victoria St. - Wetherill Park NSW 2164

Điện thoại: (02) 9725 2324 Fax: (02) 9725 5385

Email: phuochue@phuochue.org

Một lần nữa xin được bày tỏ lòng tri ân đến tất cả quý vị.

Nam mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.

Trân trọng.

Sydney ngày 01/02/2007

Ban Kiến Thiết Đại Tông Lâm Phật Giáo

*Khách ngồi bên suối ngắm trăng,
Xuân về hoa nở, mây giăng giăng sâu.
Nhện buồn bủa lưới đêm thâu,
Suối reo róc rách, một màu sương lam.*

*Trăng vàng chiếu sáng Tông lâm,
Rừng khuya tiếng gió thì thâm bên tai.
Côn trùng trời nhạc bi ai,
Vạc kêu như tiếng thờ dài trong đêm.*

*Đời người nghĩ lại buồn thêm,
Có không, không có xuống lên luân hồi.
Kiếp người lo mãi không thôi
Trăm năm sự nghiệp chết rồi tay không.*

Tiếng
Suối
Đại
Tông
Lâm
Đồng Minh

*Biển trần chìm nổi mênh mông,
Khách trần lặn hụp mãi không lối về.
Người ơi, hãy tỉnh con mê!
Muốn tu giải thoát mau về Tông lâm.*

*Đêm nay gạn lọc cái tâm,
Sao cho trong sạch đừng lấm lối chi.
Suối trong cá lội thấy vi,
Vầng trăng in bóng từ bi ngút ngàn.*

*Lòng không vương bận thế gian,
Tâm tu rỗng lặng ngập tràn niềm vui./.*

Ghi nhận công đức
nhà in đã giúp bảo
trợ Bản tin này.

ALL-VILLA PRINT

Unit 6/46-66 The Horsley Drive
CARRAMAR NSW 2163

Tel: (02) 9724 7012
Fax: (02) 9724 7311

- Danh thiếp
- Thiệp cưới
- Biên lai
- Letter head
- Phong bì
- Quảng cáo
- Sách
- Đặc san
- Đóng sách
- Full colour